

BẢO TỒN VÀ PHÁT TRIỂN

NGHIÊN CỨU PHỤC HỒI MỤC TƯ ĐIỆN

Nguyễn Tiến Bình*, Lê Vĩnh An**

1. Mở đầu

Mục Tư Điện là công trình có chức năng thiết soạn lễ vật cúng tế, nằm phía trước về bên phải của công trình chính Thái Miếu – nơi thờ phụng các vị chúa Nguyễn. Hiện nay, công trình này vẫn còn lại nền móng, bao gồm hàng bó vỉa móng bằng đá Thanh và toàn bộ hệ chân tảng đỡ hệ thống cột chịu lực, đều chưa bị xê dịch.



Hình 1: Long Đức Điện sau khi trùng tu. Ảnh: Tiến Bình.

Cụm di tích Thái Miếu có tới 3 công trình cùng niên đại xây dựng, cùng chức năng, hình thức kiến trúc, quy mô và tỷ lệ kích thước bước gian là Long Đức Điện, Chiêu Kính Điện và Mục Tư Điện. Long Đức Điện (hình 1) và Chiêu Kính Điện đã hoàn thành việc trùng tu, riêng Mục Tư Điện hiện chỉ còn nền móng. Tuy nhiên, những thông tin ghi nhận được từ phần còn lại của công trình cùng với các kết quả nghiên cứu cho thấy Mục Tư Điện cũng hội tụ đủ các điều kiện cần thiết cho việc tái thiết.

(*) Viện Khoa học Công nghệ Xây dựng.

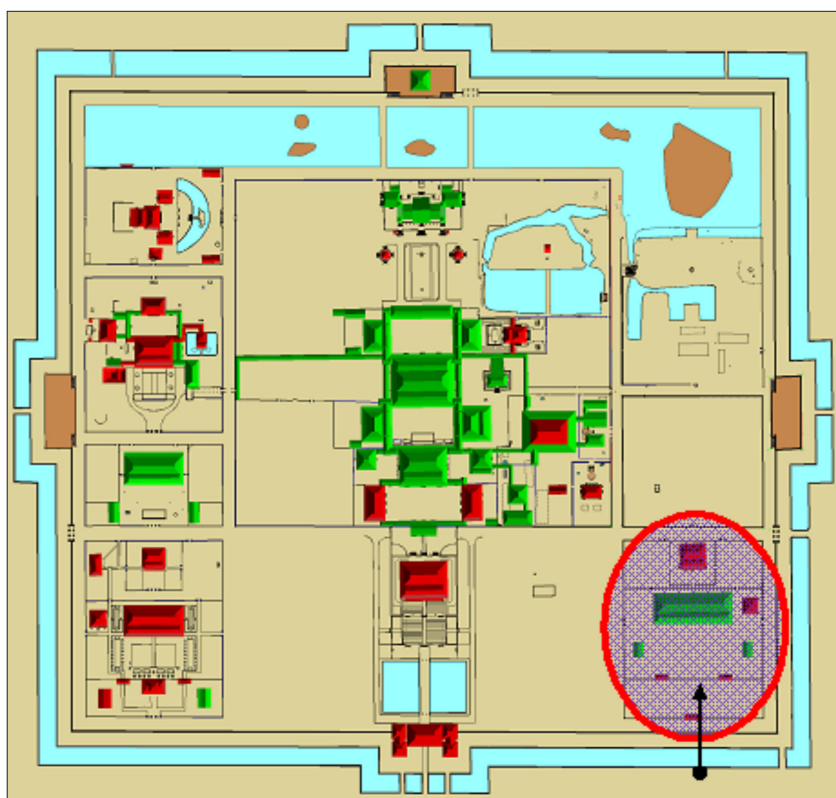
(**) Đại học Dân lập Duy Tân.

Bài báo này sẽ trình bày một phần kết quả nghiên cứu phục hồi bộ khung gỗ và thể thức mái của Mực Tư Điện dựa trên các yếu tố tương đồng, trong đó có yếu tố tương đồng về hình dạng, hình thức nền móng v.v..., còn các nghiên cứu phục hồi về màu sắc, trang trí hoa văn họa tiết, trưng bày nội thất v.v... của công trình nằm ở nội dung của bài báo khác.

2. Nghiên cứu tư liệu lịch sử

2.1. Vị trí công trình

Thái Miếu được khởi công xây dựng vào năm 1804, dưới thời vua Gia Long, tọa lạc ở mặt Đông của Thái Hòa Điện, đối xứng với Thế Miếu qua trục Dũng đạo của Hoàng Thành (hình 2). Thái Miếu là một quần thể di tích kiến trúc rộng lớn, được tập hợp từ nhiều đơn nguyên kiến trúc với các chức năng khác nhau nhưng chủ yếu phục vụ mục đích chung là thờ tự các vị Chúa Nguyễn. Mực Tư Điện là một công trình trong cụm di tích này.



Hình 2: Vị trí Thái Miếu trong Hoàng Thành - Huế (sơ đồ hiện trạng). Ảnh: Lê Vĩnh An.

Xét theo chiều dọc bắc-nam, Thái Miếu được chia ra làm 3 cụm công trình, được ngăn cách với nhau bởi các bức tường ngăn. Theo quy hoạch tổng thể, khoảng không gian ở giữa được sắp đặt làm khu vực trung tâm, nơi bố trí công trình chính

Thái Tổ Miếu. Xung quanh công trình Thái Tổ Miếu, có 4 công trình có cùng cấu tạo mặt bằng móng (dạng hình vuông), là Mục Tư Điện, Chiêu Kính Điện, Long Đức Điện và Thỗ Công Từ. Mục Tư Điện đối xứng với Chiêu Kính Điện qua trục chính của công trình Thái Miếu. Mục Tư Điện nằm bên phải (phía hữu), Chiêu Kính Điện nằm bên trái (phía tả) công trình Thái Tổ Miếu. Phía sau Mục Tư Điện là Thỗ Công Từ. Đối xứng với Thỗ Công Từ là Long Đức Điện.

Thông tin về vị trí công trình như trình bày ở trên được sử liệu ghi chép khá rõ. Sách *Khâm định Đại Nam hội điển sự lệ* ghi rằng “*Long Đức Điện ở bên tả nhà Thái Miếu..., trước sân Thái Miếu về bên tả dựng Chiêu Kính Điện..., về bên hữu dựng Mục Tư Điện...*” [1]. Cũng trong nguồn sử liệu này, hình thức mái, chủng loại ngói và hướng của các công trình Mục Tư Điện, Long Đức Điện, Chiêu Kính Điện và Thỗ Công Từ cũng được xác định rõ “*... bên Đông miếu là Long Đức Điện, bên Nam là Chiêu Kính Điện, bên Tây cùng đối diện với Chiêu Kính Điện là Mục Tư Điện, mái chồng, lợp lưu ly vàng, hướng Nam. Phía Bắc Mục Tư Điện có nhà vuông, mái chồng lợp ngói âm dương làm chỗ thờ Thỗ Công*” [1]. Vị trí của các công trình trong khu vực đặt Thái Tổ Miếu cũng được sách *Đại Nam thực lục* mô tả rõ ràng “*Thái Miếu nhà chính và nhà trước đều 13 gian 2 chái, hai nhà vuông, hai Tế Sở tả hữu... nhà vuông bên tả nay là Long Đức Điện, Tế Sở bên tả nay là Chiêu Kính Điện, Tế Sở bên hữu nay là Mục Tư Điện, Mục Thanh Các nay là Tuy Thành Các*” [2].

Như vậy, từ nguồn sử liệu, thông tin về vị trí các công trình trong khu nhà chính Thái Miếu đã được xác lập cụ thể như sau: nếu tính từ Tuy Thành Các (công trình đã bị triệt hạ dưới thời Hàm Nghi, sau đó dựng công trình bình phong lên trên) tới tường ngăn mặt bắc của khu vực này, gồm 6 công trình xây dựng, chia làm 3 trục song song với nhau. Ở trục chính, theo chiều bắc-nam là nhà chính Thái Miếu và Tuy Thành Các, về phía bên trái công trình Thái Miếu, cùng chiều bắc-nam là Long Đức Điện và Chiêu Kính Điện, còn về phía bên phải, cũng theo chiều ấy, là Thỗ Công Từ và Mục Tư Điện. Mục Tư Điện - Chiêu Kính Điện, Long Đức Điện và Thỗ Công Từ là 2 cặp công trình đối xứng nhau qua trục chính, trục phân đôi công trình Thái Miếu theo chiều bắc nam. Mục Tư Điện và Thỗ Công Từ cùng trục, phía bên phải; còn Chiêu Kính Điện và Long Đức Điện cùng trục, phía bên trái công trình nhà chính Thái Miếu. Các công trình này cùng quay về hướng nam, mặt bằng xây dựng đều có hình vuông (*phương gia*). Mái của các công trình này, ngoài công trình Thỗ Công Từ được lợp bằng ngói âm dương không men, đều được lợp bằng ngói lưu ly men vàng. Hình thức mái là *trùng diêm* (mái chồng). Những thông tin được tóm lược trên đây rất quan trọng trong nghiên cứu phục hồi công trình Mục Tư Điện.

2.2. Lịch sử xây dựng và tu bổ

Lịch sử xây dựng và tu bổ công trình Mục Tư Điện gắn liền với lịch sử xây dựng và tu bổ các công trình trong khu Thái Miếu, bắt đầu từ khi khởi công xây dựng cho tới khi bị hủy hoại hoàn toàn (vào năm 1947). Trong quá trình tồn tại, Mục Tư Điện và các công trình trong khu di tích Thái Miếu đã nhiều lần được tu bổ ở các thời vua Gia Long, Minh Mạng, Thiệu Trị, Hàm Nghi, Thành Thái và Khải Định. Tuy nhiên, không phải đợt tu sửa nào tất cả các công trình cũng đều được thực hiện.

Sử liệu triều Nguyễn có ghi lại nhiều đợt tu sửa. Trong đó, có những đợt sử liệu không nói rõ là việc tu sửa được thực hiện cho những công trình nào, và lại càng không ghi chép thông tin về những bộ phận công trình đã được tu sửa. Để cụ thể hóa, song không làm loãng nội dung chính của bài viết, những thông tin sử liệu ghi chép về quá trình xây dựng và tu bổ các công trình trong Thái Miếu sẽ được trình bày dưới đây nhưng được chốt lại và chỉ đề cập tới những thông tin sử liệu có ghi chép tới việc can thiệp cụ thể vào công trình Mục Tư Điện. Những đợt tu sửa không được sử liệu ghi chép cụ thể vẫn sẽ được trích lược, nhưng chỉ nêu vài thông tin tóm tắt, với mục đích chính là làm liên tục dòng chảy lịch sử về quá trình xây dựng và tu bổ các công trình của cụm di tích này, ngõ hầu cung cấp thêm một sợi dây kết nối tinh thần, khẳng định sự quan tâm của Triều đình nhà Nguyễn đối với khu vực tâm linh quan trọng bậc nhất của Hoàng Thành.

- Thời **Gia Long** (1802-1820): Khởi công xây dựng Thái Miếu vào năm 1804 (năm Gia Long thứ 3), cùng với đó là một số công trình Diên Hy Môn, trên có lầu chuông, đặt bên trái Thái Miếu; Quang Hy Môn, trên có lầu trống, đặt bên phải Thái Miếu [1]. Năm Gia Long thứ 11 (1812) dựng Nghi Môn và các tòa nhà bếp ở hai bên Thái Miếu [1]. Gia Long thứ 12 (1813) dựng Mục Thanh Các và các nhà thờ phụ ở hai bên (tả/hữu), dùng làm nơi thờ tự các bậc thân huân công thần hồi quốc sơ [3]. Ngoài các đợt xây dựng đó, dưới thời Gia Long còn có các đợt tu sửa nhỏ vào các năm 1807, 1811, 1813, 1818 [2].

- Thời **Minh Mạng** (1820-1841): có rất nhiều đợt tu sửa và xây dựng công trình trong giai đoạn trị vì của Minh Mạng ở các năm 1820, 1823, 1830, 1832, 1833, 1837 và 1839 [1, 4, 5, 7]. Trong những lần tu sửa đó, sử liệu hầu như không ghi chép cụ thể, nhưng đáng lưu ý nhất là vào năm Minh Mạng 13 (1832), Triều đình đã có nhiều can thiệp lớn và cho đổi tên một loạt công trình “... *xây thêm đường gạch bên trong Tả Túc Môn đến trước Thái Miếu kéo đến cửa Tuần Liệt Môn (Thế Miếu) vào đến nhà bên tả (Thế Miếu)* [1], “... *phía Đông, phía Tây Tuy Thành Các và trên phía Bắc nhà thờ phụ, bên tả, bên hữu đều xây đắp chậu hoa, mỗi chậu ba thước*”, “... *lại chỉ truyền điện vuông bên tả Thái Miếu chuẩn cho sửa sang thêm, lợp lại bằng ngói lưu vàng*” [4], đổi tên Tả Phương Đường thành Long

Đức Điện, Hữu Phương Đường thành Thổ Công Từ, Tả Tế Sở thành Chiêu Kính Điện, Hữu Tế Sở thành Mục Tư Điện.

- Thời **Thiệu Trị** (1841-1847): Trong giai đoạn thời vua Thiệu Trị, Thái Miếu có 02 lần được tu sửa vào năm Thiệu Trị thứ 2 (1842) và Thiệu Trị thứ 3 (1843) [1]. Trong đợt tu sửa lần 1, các can thiệp được thực hiện cho Triệu Miếu và Thái Miếu. Chỉ trong lần tu sửa thứ 2, các can thiệp mới được tổ chức rộng hơn, tới cả các công trình phối thuộc, trong đó có Mục Tư Điện, song những can thiệp vào công trình này thế nào? Sự thay thế ra sao? thì sử liệu không đề cập đến.

- Thời **Hàm Nghi** (1884-1885): Can thiệp duy nhất vào thời Hàm Nghi là triệt hạ Tuy Thành Các năm 1884 do công trình này bị hư nát [1].

- Thời **Thành Thái** (1889-1907): Theo sử liệu ghi chép lại thì năm Thành Thái thứ 2 (1890), Thái Miếu cùng các Điện Mục Tư, Long Đức và Chiêu Kính đều được trùng tu [8].

- Thời **Khải Định** (1916-1925): Thái Miếu được trùng tu cuối cùng vào năm Khải Định thứ 8 (1924). Tuy nhiên, sử liệu không ghi chép cụ thể về đợt trùng tu này [1].

Các thông tin sử liệu về quá trình xây dựng và trùng tu Thái Miếu, trong đó có Mục Tư Điện cho thấy các công trình này đều được khởi công xây dựng vào năm Gia Long thứ 3 (1804), cùng được tu sửa trong các đợt trùng tu và cùng được đổi tên một lần vào năm Minh Mạng thứ 13 (1832). Đây cũng là những thông tin quan trọng khi nghiên cứu phục hồi Mục Tư Điện.

2.3. Vai trò và chức năng của các công trình trong khu vực nhà chính Thái Miếu

Sách *Khâm định Đại Nam hội điển sự lệ* có ghi: “Long Đức Điện ở bên tả nhà Thái Miếu để hàng năm gặp ngày kỵ giỗ Thái Tổ Gia Dụ hoàng đế và hoàng hậu thì kính bày, làm lễ ở đây. Trước sân Thái Miếu về bên tả dựng Chiêu Kính Điện, bày đủ 04 án về bên tả để làm lễ kỵ các tiên đế và tiên hậu. Về bên hữu dựng Mục Tư Điện, bày đủ 04 án về bên hữu để làm lễ kỵ các tiên đế và tiên hậu. Từ nay về sau làm theo phép nhất định truyền mãi lâu dài” [1].

Như vậy, từ thông tin sử liệu, chức năng của Mục Tư Điện và các công trình đồng dạng khác là Long Đức Điện, Chiêu Kính Điện và Thổ Công Từ được xác lập cụ thể như sau:

- **Long Đức Điện** là nơi thiết soạn lễ cúng cho Chúa tiên Nguyễn Hoàng (1558-1613) và Hoàng hậu;

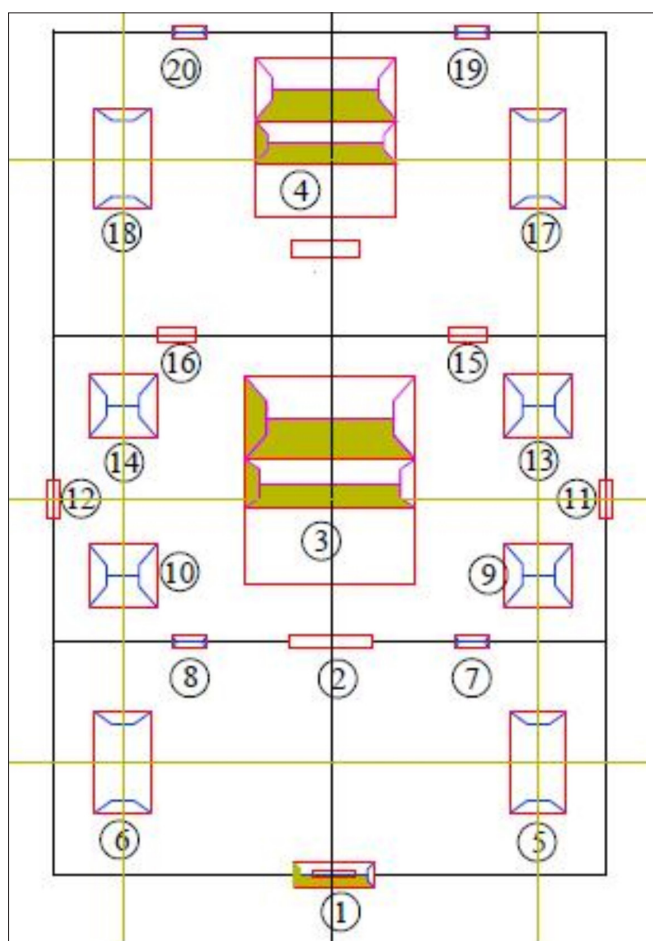
- **Thổ Công Từ** là nơi bày soạn lễ vật chuẩn bị cúng tế Thổ thần;

- **Chiêu Kính Điện** là nơi bày lễ vật chuẩn bị cúng tế cho các chúa Tiên: chúa Sãi Nguyễn Phúc Nguyên (1613-1635), chúa Thượng Nguyễn Phúc Lan (1635-1648), chúa Hiền Nguyễn Phúc Tần (1648-1687), chúa Nghĩa Nguyễn Phúc Trăn (1687-1691) cùng các Hoàng hậu.

- **Mục Tư Điện** là nơi bày lễ vật chuẩn bị cúng tế cho các Chúa: Quốc Chúa Nguyễn Phúc Chu (1691-1725), Ninh vương Nguyễn Phúc Chú (1725-1738), Võ vương Nguyễn Phúc Khoát (1738-1765), Định vương Nguyễn Phúc Thuần (1765-1777) và các Hoàng hậu.

Tập hợp các thông tin sử liệu về 03 công trình Long Đức Điện, Chiêu Kính Điện và Mục Tư Điện đã cho thấy 3 công trình này có cùng chức năng thiết soạn lễ vật cúng tế các chúa Nguyễn trong các ngày giỗ kỵ. Đây cũng là một thông tin quan trọng trong việc nghiên cứu phục hồi Mục Tư Điện.

2.4. Quy mô trục và hướng công trình



1. Thái Miếu Môn
2. Bình Phong
(đặt trên nền Tuy Thành Các)
3. Thái Miếu
4. Triệu Miếu
5. Tả Tàng Tự
6. Hữu Tàng Tự
7. Diên Hy Môn
8. Quang Hy Môn
9. Chiêu Kính Điện
10. Mục Tư Điện
11. Hiền Thừa Môn
12. Túc Tường Môn
13. Long Đức Điện
14. Thổ Công Từ
15. Nguyên Chí Môn
16. Trường Hựu Môn
17. Thần Khố
18. Thần Trù
19. Tập Khánh Môn
20. Diên Khánh Môn

Hình 3: Trục và hướng công trình trong khu Thái Miếu. Ảnh: TT BTDT CĐ Huế.

Như đã trình bày ở mục 1.1, khuôn viên Thái Miếu được chia làm 3 khu, xét theo trục Dũng đạo (trục chính Thái Miếu), là trục phân đôi khu vực Thái Miếu theo hướng từ bắc đến nam. Ngăn cách giữa các khu vực là các bức tường xây bằng gạch vồ. Giữa mỗi khu vực là một công trình chính (Hình 3).

Khu vực 1 bắt đầu từ cửa Thái Miếu Môn (Tam Quan) tới Tuy Thành Các (công trình đã bị triệt hạ vào năm Hàm Nghi thứ nhất và dựng bình phong lên trên), với công trình chính là Tuy Thành Các. Khu vực 2 từ Tuy Thành Các tới tường mặt bắc nhà chính Thái Miếu, với công trình chính là nhà chính Thái Miếu. Khu vực 3 tiếp nối từ tường của khu vực 2 đến tường bao mặt bắc của khu Thái Miếu, với công trình chính là Triệu Miếu. Nếu lấy trục chính của toàn khu làm trung tâm thì các công trình phụ của mỗi khu vực bố trí đối xứng với nhau qua trục chính này. Sự đối xứng này đúng theo nguyên tắc *tả chiếu hữu mục* của nguyên lý quy hoạch kiến trúc phương Đông. Các cặp công trình đối xứng tương ứng của từng khu như sau: Khu 1: Tả Tùng Tự - Hữu Tùng Tự; Khu 2: Chiêu Kính Điện - Mục Tư Điện và Long Đức Điện - Thổ Công Từ; Khu 3: Thần khố - Thần trù.

Ngoài quy luật đối xứng qua trục chính, các công trình của khu Thái Miếu còn được bố trí theo nguyên tắc đồng trục (các công trình của cả 3 khu bố trí trên trục dọc tương ứng với vị trí) và các trục này đều song song với trục Dũng đạo. Các công trình bố trí theo quy luật này trong khuôn viên Thái Miếu như sau:

- Trên trục Dũng đạo là các công trình: Thái Miếu Môn (Tam Quan), Tuy Thành Các, Thái Miếu và Triệu Miếu;
- Trên trục bên trái của trục Dũng đạo cũng theo hướng nam-bắc là các công trình: Tả Tùng Tự, Chiêu Kính Điện, Long Đức Điện và Thần khố;
- Trên trục bên phải của trục Dũng đạo theo hướng nam-bắc là các công trình: Hữu Tùng Tự, Mục Tư Điện, Thổ Công Từ và Thần trù.

Về hướng của công trình, sách *Khâm định Đại Nam hội điển sự lệ* đã ghi rõ “... bên Đông miếu là Long Đức Điện, bên Nam là Chiêu Kính Điện, bên Tây cùng đối diện với Chiêu Kính Điện là Mục Tư Điện, mái chồng, lợp lưu ly vàng, hướng Nam. Phía Bắc Mục Tư Điện có nhà vuông, mái chồng lợp ngói âm dương làm chỗ thờ Thổ Công” [1]. Như vậy, thông tin từ nguồn tư liệu này đã khẳng định các công trình Mục Tư Điện, Chiêu Kính Điện, Long Đức Điện và Thổ Công từ đều quay về hướng nam.

Tập hợp các thông tin từ sử liệu đối với các công trình đồng dạng, đồng chức năng trong khu vực 2 của di tích Thái Miếu được trình bày trong Bảng 1. Kết quả tập hợp cho thấy khả năng phục hồi công trình Mục Tư Điện là rất lớn vì giữa nó

với các công trình Long Đức Điện và Chiêu Kính Điện của khu Thái Miếu có 06 điểm tương đồng. Cụ thể là:

- **Tương đồng 1:** ĐỒNG ĐẠI - (cùng được xây dựng năm Gia Long thứ 3/1804);
- **Tương đồng 2:** ĐỒNG KỸ THUẬT XÂY DỰNG – là hệ quả của tương đồng 1. Lý do là vì cụm di tích Thái Miếu không lớn, nên các công trình cho dù có thể không cùng một đội thi công nhưng vẫn phải chịu sự chỉ huy, hướng dẫn chung của các vị quan được giao nhiệm vụ giám sát thi công trên cơ sở đồ án quy hoạch đã được vua Gia Long phê chuẩn;
- **Tương đồng 3:** ĐỒNG DẠNG (cùng hình thức kiến trúc). Tất cả 3 công trình này cùng một thể thức kiến trúc mái chông diêm, lợp ngói lưu ly vàng;
- **Tương đồng 4:** ĐỒNG CHỦNG (cùng hình thức nền móng). Tất cả 3 công trình này đều có mặt bằng móng ở dạng hình vuông (loại nhà *phương gia*);
- **Tương đồng 5:** ĐỒNG HƯỚNG. Cả 3 công trình này đều quay về hướng nam.
- **Tương đồng 6:** ĐỒNG CHỨC NĂNG. Cả 3 công trình đều cùng chức năng thiết soạn lễ cúng tế các vị chúa Nguyễn vào các ngày giỗ kỵ.

Bảng 1: Thông tin về các công trình phối thuộc trong khu nhà chính Thái Tổ Miếu.

Thông tin từ sử liệu	Mục Tư Điện	Chiêu Kính Điện	Long Đức Điện	Thổ Công Từ
Năm xây dựng	Gia Long thứ 3 (1804)	Gia Long thứ 3 (1804)	Gia Long thứ 3 (1804)	Gia Long thứ 3 (1804)
Hướng công trình	Nam	Nam	Nam	Nam
Mặt bằng xây dựng	Vuông	Vuông	Vuông	Vuông
Hình thức mái	Chông diêm	Chông diêm	Chông diêm	Chông diêm
Loại ngói lợp	Lưu ly vàng	Lưu ly vàng	Lưu ly vàng	Âm dương
Vị trí so với nhà chính Thái Miếu theo hướng bắc-nam	Phía trước, bên trái (đông-nam)	Phía trước, bên phải (tây-nam)	Phía sau, bên trái (đông-bắc)	Phía sau, bên phải (tây-bắc)
Chức năng	Sắp soạn lễ vật cúng tế	Sắp soạn lễ vật cúng tế	Sắp soạn lễ vật cúng tế	Thờ Thổ Công
Tên ban đầu (thời Gia Long)	Hữu Tế Sở	Tả Tế Sở	Tả Phương Đường	Hữu Phương Đường
Năm đổi tên	Minh Mạng 13 (1832)	Minh Mạng 13 (1832)	Minh Mạng 13 (1832)	Minh Mạng 13 (1832)

Từ những thông tin sử liệu, sơ bộ có thể nhận định rằng: nếu như hiện trạng nền móng công trình Mục Tư Điện vẫn còn tồn tại nguyên vẹn, có thể xác định kích thước tổng nền, kích thước từng bước gian (tức là vẫn còn lại dấu vết các

chân tảng) thì việc phục hồi nó có thể dựa theo một trong hai công trình Long Đức Điện hoặc Chiêu Kính Điện. Nói cách khác, để khẳng định rõ hơn khả năng phục hồi Mục Tư Điện, cần phải nghiên cứu về tính ĐỒNG QUY (cùng quy mô) và tính ĐỒNG THỨC (cùng tỷ lệ kích thước giữa các bước gian) giữa công trình này với Long Đức Điện và Chiêu Kính Điện.

3. Phân tích đối sánh

3.1. Thông tin hiện trạng Mục Tư Điện

Theo kết quả khảo sát sơ bộ, hiện trạng nền móng Mục Tư Điện vẫn còn nguyên từ bó via nền đá Thanh, các chân tảng đỡ cột chịu lực và dấu vết bậc cấp lên xuống mặt chính nam (hình 4, 5). Đây là những cứ liệu rất quan trọng về hiện trạng, khẳng định chắc chắn khả năng phục hồi công trình Mục Tư Điện theo nguyên mẫu của các công trình tương đồng trong khuôn viên nhà chính Thái Tổ Miếu.



Hình 4: Hiện trạng bó via nền gạch Mục Tư Điện. Ảnh: Tiến Bình.



Hình 5: Các viên đá tảng đỡ cột chịu lực vẫn còn nguyên vẹn. Ảnh: Tiến Bình.

Từ kết quả khảo sát, một số số liệu về kích thước nền móng hiện trạng của Mục Tư Điện được xác định như sau: gian chính 3.296mm, gian bên 2.782mm, gian chái 2.020mm, chiều rộng tổng cộng kích thước các gian 12.639mm, chiều rộng nền 13.912mm.

3.2. Phân tích tỷ lệ kiến trúc

Theo nguyên lý quy hoạch kiến trúc phương Đông, các công trình trong một khu có cấu tạo đăng đối với nhau và đối xứng với nhau qua trục trung tâm (trục chính phân đôi khu vực theo hướng bắc-nam), được gọi là *nguyên tắc đối xứng trục giao tuyến* [10]. Theo nguyên lý này, các công trình đối xứng có cùng chức năng; cùng hình dáng và tỷ lệ kiến trúc; cùng được quy hoạch và xây dựng một lần

v.v... Để làm rõ điều này, trong Bảng 2 có phân tích thống kê một số kích thước cơ bản của một số công trình có cùng chức năng ở các khu vực khác nhau là khu vực Thái Miếu (hai công trình đối xứng là Tả/Hữu Tùng Tự); trong khu vực lăng Thiệu Trị (Tả/Hữu Phối Điện và Tả/Hữu Tùng Viện) và 3 công trình đã được đề cập trong bài viết này là: Mục Tư Điện, Chiêu Kính Điện và Long Đức Điện.

Bảng 2: Bảng thống kê kích thước cơ bản một số công trình đối sánh.

STT	Tên công trình	Kích thước, mm						
		Gian giữa	Gian bên	Chái	Tổng gian	Nền	Chiều cao cột nhất	Chiều cao tới đòn Đông
		(A)	(B)	(C)	(D)	(E)	(H1)	(H2)
1	Tả Tùng Tự-Thái Miếu	3.130	3.135		15.665	10.890	5.534	6.686
2	Hữu Tùng Tự-Thái Miếu	3.099	3.110		15.597	10.840	5.510	6.642
3	Tả Tùng Viện-Lăng Thiệu Trị	3.100	3.060	2.550	14.320	15.280	4.100	5.069
4	Hữu Tùng Viện-Lăng Thiệu Trị	3.100	3.060	2.550	14.320	15.280	4.100	5.069
5	Tả Phối Điện-Lăng Thiệu Trị	3.470	3.450	2.700	15.770	16.690	4.215	5.275
6	Hữu Phối Điện-Lăng Thiệu Trị	3.470	3.450	2.700	15.770	16.690	4.175	5.190
7	Long Đức Điện-Thái Miếu	3.264	2.735	1.950	12.567	13.763	5.541	6.360
8	Chiêu Kính Điện-Thái Miếu	3.296	2.782	2.020	12.639	13.912	5.540	6.360
9	Mục Tư Điện-Thái Miếu	3.278	2.750	1.952	12.682	13.854	?	?

Trong bảng phân tích, các kích thước của Mục Tư Điện mới chỉ ghi nhận được là kích thước giữa các gian và kích thước nền, còn kích thước chiều cao cột, chiều cao từ mặt nền tới đòn Đông đã bị mất nên không ghi nhận được số liệu. Các số liệu về chiều cao cột nhất và chiều cao từ mặt nền tới đòn Đông là những số liệu đang cần được xác lập. Tất nhiên, để phục hồi được một công trình, các số liệu được thiết lập không chỉ dừng lại ở riêng 2 thông số về chiều cao cột nhất và chiều cao tới đòn Đông như bảng phân tích đang đề cập. Vấn đề logic ở đây là, nếu việc lập luận có thể chỉ ra được các số liệu phục hồi cho 2 thông số này thì tất cả các thông số khác cũng dễ dàng được thiết lập theo phương thức tương tự. Nói tóm lại, 2 thông số đang được khảo sát trong Bảng 2 là thông số đại diện, có tính chất điển hình cho việc xây dựng các thông số phối thuộc khác của công trình Mục Tư Điện khi thiết kế phục hồi.

Các số liệu trong Bảng 2 cho thấy từng cặp công trình tương đồng của từng khu vực có kích thước giống như nhau, từ kích thước giữa các bước gian, kích thước tổng nền tới chiều cao của các cột và chiều cao từ mặt nền tới đòn Đông. Những sai

biệt về kích thước rất nhỏ, là sai số thi công do tất cả các công trình đều được thực hiện theo phương pháp thủ công truyền thống. Sơ bộ từ các số liệu này có thể rút ra kết luận: việc phục hồi một công trình đối xứng trên trục giao tuyến có thể được thực hiện bằng cách lấy thông số từ công trình đối xứng đang còn hiện hữu.

Để làm rõ hơn nhận định này, Bảng 3 được thiết lập nhằm xác lập mối tương quan giữa các tỷ lệ kiến trúc của các công trình tương đồng với nhau. Cách làm này có thể được thực hiện tương tự khi thiết lập thông số thiết kế phục hồi cho các kích thước khác của công trình đối xứng đã bị mất.

Bảng 3: Tương quan tỷ lệ kiến trúc cơ bản của một số công trình đối sánh.

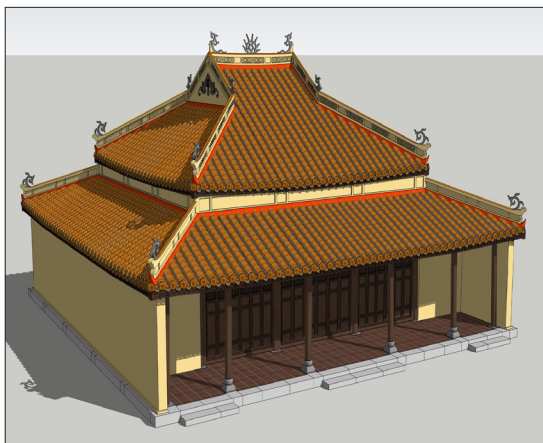
STT	Tên công trình	A/A	B/A	C/A	D/A	E/A	H1/H2
1	Tả Tùng Tự-Thế Miếu	1,00	1,00	0,00	5,00	3,48	0,83
2	Hữu Tùng Tự-Thế Miếu	1,00	1,00	0,00	5,03	3,50	0,83
3	Tả Tùng Viện-Lăng Thiệu Trị	1,00	0,99	0,82	4,62	4,93	0,81
4	Hữu Tùng Viện-Lăng Thiệu Trị	1,00	0,99	0,82	4,62	4,93	0,81
5	Tả Phối Điện-Lăng Thiệu Trị	1,00	0,99	0,78	4,54	4,81	0,80
6	Hữu Phối Điện-Lăng Thiệu Trị	1,00	0,99	0,78	4,54	4,81	0,80
7	Long Đức Điện-Thái Miếu	1,00	0,84	0,60	3,85	4,22	0,87
8	Chiêu Kính Điện-Thái Miếu	1,00	0,84	0,61	3,83	4,22	0,87
9	Mục Tư Điện-Thái Miếu	1,00	0,84	0,60	3,87	4,23	

Theo số liệu thu nhận được ở Bảng 3, dễ dàng nhận thấy mức độ tương đồng của các thông số kiến trúc giữa các công trình đồng chức năng, đồng đại và đồng dạng ở nhiều khu vực khác nhau, từ Thế Miếu, lăng Thiệu Trị cho tới Thái Miếu. Điều đặc biệt được nhận rõ trong phần so sánh này là sự tương đồng gần như tuyệt đối giữa 3 công trình đang khảo sát ở khu Thái Miếu là Long Đức Điện, Chiêu Kính Điện và Mục Tư Điện. Sự sai khác về tỷ lệ ở đây rất nhỏ, nằm trong sai số thi công cho phép, thậm chí với cả các công trình xây dựng đương đại sử dụng hệ thống đo đạc và định vị có độ chính xác cao. Từ bảng số liệu này, có thể xác định tỷ lệ H1/H2 của công trình Mục Tư Điện cũng sẽ bằng 0,87. Và tương tự với các kích thước cơ bản khác của hệ khung, số liệu kích thước phục hồi sẽ được thiết lập dựa trên mối tương quan tỷ lệ giữa các cấu kiện với nhau.

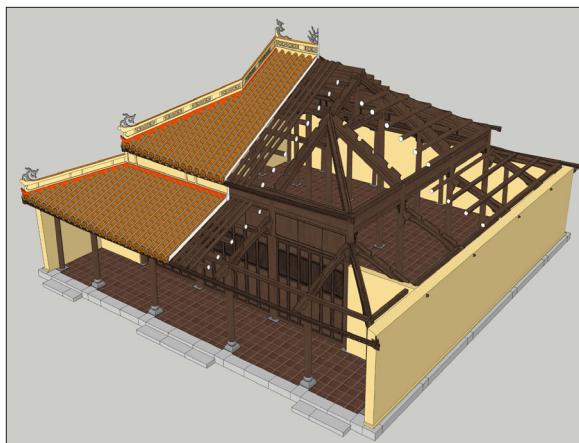
Từ kết quả khảo sát hiện trạng Mục Tư Điện và so sánh tương quan giữa các cụm công trình đối xứng trục giao tuyến ở các khu di tích và ở ngay chính khu di tích Thái Miếu, kết luận về tính ĐỒNG QUY và ĐỒNG THỨC của Mục Tư Điện với Long Đức Điện theo phương thức quy hoạch kiến trúc phương Đông đã được khẳng định.

4. Phương án phục hồi Mục Tư Điện

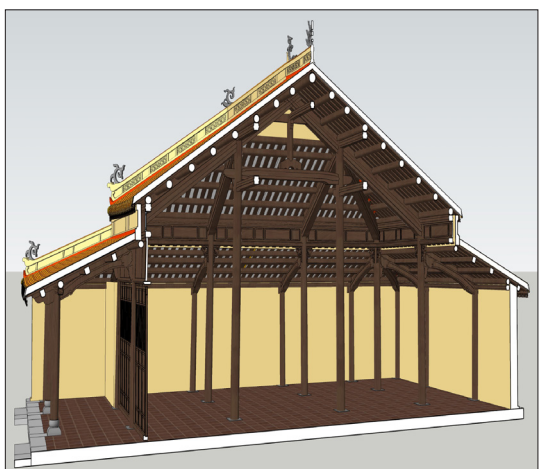
Từ tất cả các lập luận trên, phương án phục hồi Mục Tư Điện đã được thiết lập. Hình dáng kiến trúc, chiều cao các cấu kiện và chiều cao công trình, mặt bằng quy hoạch, hướng công trình, hình thức mái ngói lợp v.v... của Mục Tư Điện sẽ giống với công trình Long Đức Điện và Chiêu Kính Điện. Trên cơ sở lý luận này, hình dáng phục hồi Mục Tư Điện được xác lập (Hình 6, 7, 8, 9).



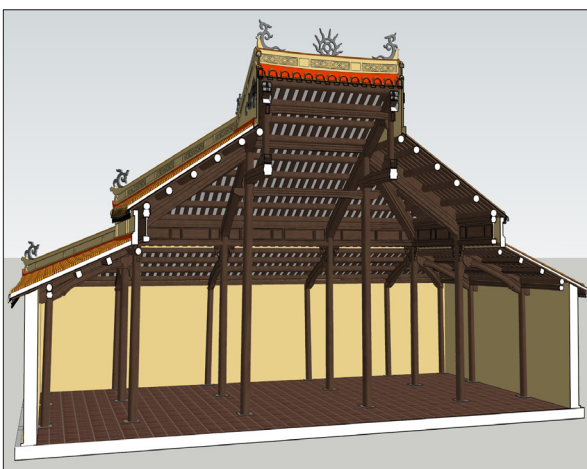
Hình 6: Phối cảnh phục hồi tổng thể Mục Tư Điện.



Hình 7: Phối cảnh cấu tạo mái Mục Tư Điện sau khi phục hồi.



Hình 8: Phối cảnh phục hồi mặt cắt lòng trên Mục Tư Điện.



Hình 9: Phối cảnh phục hồi mặt cắt lòng xuyên Mục Tư Điện^(***).

5. Kết luận và kiến nghị

5.1. Mục Tư Điện có 8 quan hệ tương đồng với 2 công trình Long Đức Điện,

(***) HÌNH 6,7,8,9: PHỐI CẢNH DỰ KIẾN MỤC TƯ ĐIỆN DO TRUNG TÂM TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG MIỀN TRUNG - VIỆN KHCN XÂY DỰNG VỂ.

Chiêu Kính Điện của khu nhà chính Thái Miếu, cụ thể các quan hệ: đồng đại, đồng kỹ thuật xây dựng, đồng dạng, đồng chủng, đồng hướng, đồng chức năng, đồng quy và đồng thức. Hình dạng và quy mô công trình Mục Tư Điện sẽ tương tự như hình dạng và quy mô của các công trình Long Đức Điện và Chiêu Kính Điện. Tuy nhiên, số liệu cụ thể thiết kế công trình Mục Tư Điện sẽ phải xác lập trên cơ sở số liệu khảo sát chi tiết hiện trạng nền móng và các chi tiết hiện còn tồn tại của công trình này.

5.2. Việc thiết kế phục hồi công trình Mục Tư Điện đã hội tụ đủ các yếu tố quan trọng, từ cơ sở khoa học, cơ sở lý luận và định hướng của hệ thống chính trị đối với công tác phục hồi các công trình di tích trong khu vực Đại Nội, ghi rõ tại các Nghị quyết 54/NQ-TW ngày 10/12/2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Việc phục hồi công trình Mục Tư Điện sớm sẽ góp phần nhanh chóng khôi phục diện mạo cho khu di tích Thái Tổ Miếu, một trong 2 cụm công trình thờ tự quan trọng nhất của khu vực Hoàng Thành. Các tác giả bài viết mong các cơ quan quản lý sớm cho triển khai việc lập và thực hiện Dự án phục hồi công trình Mục Tư Điện - Thái Tổ Miếu.

N.T.B. - L.V.A.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nội Các triều Nguyễn (1993). *Khâm định Đại Nam hội điển sự lệ*. Tập XIII. Nxb Thuận Hóa. Huế.
2. Quốc Sử Quán triều Nguyễn (1963). *Đại Nam thực lục*. Tập III. Bản dịch của Viện Sử học. Nxb Sử học. Hà Nội.
3. Quốc Sử Quán triều Nguyễn (1963). *Đại Nam thực lục*. Tập IV. Bản dịch của Viện Sử học. Nxb Sử học. Hà Nội.
4. Quốc Sử Quán triều Nguyễn (1963). *Đại Nam thực lục*. Tập V. Bản dịch của Viện Sử học. Nxb KH. Hà Nội.
5. Quốc Sử Quán triều Nguyễn (1964). *Đại Nam thực lục*. Tập VI. Bản dịch của Viện Sử học. Nxb KH. Hà Nội.
6. Quốc Sử Quán triều Nguyễn (1965). *Đại Nam thực lục*. Tập VII. Bản dịch của Viện Sử học. Nxb KH. Hà Nội.
7. Quốc Sử Quán triều Nguyễn (1964). *Đại Nam thực lục*. Tập X. Bản dịch của Viện Sử học. Nxb KH. Hà Nội.
8. Quốc Sử Quán triều Nguyễn (1976). *Đại Nam thực lục*. Tập XXXVI. Bản dịch của Viện Sử học. Nxb KHXH. Hà Nội, tr.100.
9. Báo cáo trùng tu di tích Long Đức Điện năm 2010.

10. Báo cáo kinh tế kỹ thuật Dự án phục hồi Chiêu Kính Điện (Thái Miếu, Hoàng Thành) năm 2012.

TÓM TẮT

Mục Tư Điện, Long Đức Điện và Chiêu Kính Điện là ba công trình có cùng chức năng thiết soạn lễ vật cúng tế, niên đại xây dựng, hình thức kiến trúc, quy mô, tỷ lệ kích thước bước gian. Chúng đều nằm trong cụm di tích Thái Miếu. Trong khi Long Đức Điện đã được trùng tu, Chiêu Kính Điện đã được phục hồi, thì Mục Tư Điện, mặc dù đã bị sụp đổ hoàn toàn, nhưng vẫn chưa được can thiệp. Theo kết quả khảo sát hiện trạng, nền móng và toàn bộ hệ chân tảng đỡ, hệ thống cột chịu lực của Mục Tư Điện vẫn còn nguyên và đều chưa bị xê dịch.

Bằng những lập luận đúc rút từ tư liệu lịch sử, kết hợp với kết quả khảo sát hiện trạng và phân tích đối sánh dựa trên các yếu tố tương đồng về hình dạng, hình thức nền móng, sự cân xứng về kiến trúc... giữa Mục Tư Điện với Long Đức Điện, Chiêu Kính Điện và các công trình tương tự thuộc Quần thể Di tích Cố đô Huế, bài báo này sẽ trình bày khả năng tái thiết Mục Tư Điện.

ABSTRACT

THE RECONSTRUCTION STUDY OF MỤC TƯ TEMPLE

Mục Tư temple, Long Đức temple and Chiêu Kính temple are the three temples having the same function of preparing sacrifices, with the same construction period, architectural form, dimensional scale of compartments. They belong to the monument complex of Thái Miếu temple in the Huế Citadel. While these ones of Long Đức and Chiêu Kính has been restored and reconstructed respectively, the one of Mục Tư which has been collapsed completely, has not been treated yet. According to the current survey results, the foundation and the entire system of column base supporting its column system are still intact and have not been displaced.

With arguments drawn from historical documents, combined with current survey results and a comparative analysis based on similar factors in the form of foundation, architectural proportions, etc... between Mục Tư temple and Long Đức temple, Chiêu Kính temple and other similar buildings of Huế monument complex, this article will present the possibility of reconstruction of Mục Tư temple.